|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BÁT XÁT  **TRƯỜNG MN MƯỜNG VI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /KH- MNMV | *Mường Vi, ngày 20 tháng 8 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**Bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

**Năm học 2024– 2025**

Căn cứ Thông tư 11/2019/TT-BGD&ĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GD&ĐT về việc Thông tư ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non; Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GD&ĐT về việc Thông tư ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ kế hoạch số 282/KH- UBND ngày 18/7/2024 UBND huyện Bát Xát về Kế hoạch thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong hè năm 2024 và năm học 2024 - 2025;

Căn cứ kế hoạch số 329KH- PGD&ĐT-CM ngày 02/8/2024 PGD&ĐT huyện Bát Xát về triệu tập và chuẩn bị công tác bồi dưỡng hè 2024 cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cấp Mầm non, Tiểu học và THCS.

Căn cứ vào tình hình thực tế năm học 2024 - 2025 và đề xuất bồi dưỡng của CBQL,GV, NV. Trường MN Mường Vi xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ CBQL, GV, NV năm học 2024 - 2025 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Quán triệt, triển khai kịp thời các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh Lào Cai đối với công tác giáo dục - đào tạo đến toàn thể đội ngũ CBQL, GV, NV trong nhà trường.

Thực hiện thống nhất công tác bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GV, NV trong nhà trường.

Phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của CBQL,GV,NV đồng thời định hướng, chuẩn bị các điều kiện cần thiết trong triển khai thực hiện Chương trình giáo dục.

Tiếp tục nâng cao phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và khả năng thích ứng của CBQL, GV, NV với yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

**2. Yêu cầu**

100% CBQL, GV, NV trong trong nhà trường đều được tham gia bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chung của ngành và đảm bảo thời lượng tối thiểu 120 tiết/năm học/cấp học theo quy định (CTBD1 40 tiết; CTBD2 40 tiết và CTBD3 40 tiết).

Tổ chức bồi dưỡng nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế. Tập trung bồi dưỡng những nội dung mới, trọng tâm, nội dung khó hoặc các nội dung đã triển khai nhưng hiệu quả chưa rõ nét.

Phối hợp hiệu quả với các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan trong triển khai, thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ CBQL, GV, NV trong nhà trường.

Từng CBQL, GV, NV tích cực, tự giác bồi dưỡng, lấy tự bồi dưỡng làm nòng cốt, nhân rộng điển hình; tập thể (tổ chuyên môn, trường).

Tổ chức đánh giá xếp loại kết quả bồi dưỡng nghiêm túc, thực chất, công bằng, khách quan, đúng quy định. Kết quả đánh giá là cơ sở phân xếp loại giáo viên và đánh giá nhà trường cuối năm học.

**II. ĐỐI TƯỢNG BỒI DƯỠNG**

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 16 đ/c, trong đó: CBQL: 02 đ/c; Giáo viên 13 đ/c; Nhân viên 01 đ/c.

**III. HÌNH THỨC, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM BỒI DƯỠNG**

**1. Hình thức bồi dưỡng**

- Bồi dưỡng tập trung

- Tự bồi dưỡng (nghiên cứu tài liệu)

**2. Thời gian, địa điểm bồi dưỡng**

- Bồi dưỡng trực tiếp, trực tuyến tại sở, tại trường ngày 10, 11/08/ 2024

- Bồi dưỡng tập trung cho CBQL, TTCM chiều ngày ngày 09/8/2024

- Bồi dưỡng tập trung tại nhà trường tiểu học Quang Kim 03 ngày 13-15/8/2024

- Bồi dưỡng tập trung tại nhà trường 01 ngày 27/8/2024

- Tự bồi dưỡng: Từ tháng 8/2024 đến hết ngày 10/5/2025

**IV. NỘI DUNG, THỜI LƯỢNG BỒI DƯỠNG**

**1. Chương trình bồi dưỡng 1 (CTBD1): Bồi dưỡng Chính trị và các nhiệm vụ giáo dục: 40 tiết (Đã bồi dưỡng trong hè 25 tiết; còn 15 tiết bồi dưỡng trong năm học)**

***\* Đối tượng bồi dưỡng: CBQL, giáo viên, nhân viên***

\* Nội dung:

+ Tình hình Thế giới thời gian gần đây và đối sách của Việt Nam (Bồi dưỡng tập trung 02 tiết).

+ Tình hình KT-XH của đất nước, của tỉnh Lào Cai, huyện Bát Xát thời gian qua (Bồi dưỡng tập trung 03 tiết).

+ Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024 về “Dám nghĩ; dám nói; dám làm; dám chịu trách nhiệm; dám đổi mới sáng tạo; dám đương đầu với khó khăn, thử thách; dám hành động vì lợi ích chung” (Tự bồi dưỡng 05 tiết).

+ Một số vấn đề trọng tâm trong bài viết “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng”, trong tác phẩm “Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc “Cây tre Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (Bồi dưỡng tập trung 05 tiết).

\* Hình thức: Bồi dưỡng tự bồi dưỡng, bồi dưỡng tập trung.

\* Thời lượng: 15 tiết.

- Bồi dưỡng tập trung: 10 tiết

- Tự hồi dưỡng trong năm học: 05 tiết.

\* Thời gian: Bồi dưỡng trong năm học từ tráng 8/2024- 4/2025.

**2. Chương trình bồi dưỡng 2 (CTBD2): Bồi dưỡng chuyên môn: 40 tiết (Đã bồi dưỡng trong hè 30 tiết; còn 10 tiết bồi dưỡng trong năm học)**

***\* Đối tượng bồi dưỡng: CBQL***

\* Nội dung:

+ Triển khai các văn bản chỉ đạo của Ngành, những vấn đề mới trong GDMN.

+ Nhiệm vụ trọng tâm trong cấp học mầm non.

+ Phổ cập GDMN cho trẻ 4,5 tuổi

+ Kiểm định chất lượng - Trường MN đạt chuẩn Quốc gia

+ Xây dựng mô hình giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non

\* Hình thức: Tự bồi dưỡng, tập huấn, chuyên đề, hội thảo.

\* Thời lượng: 10 tiết

- Bồi dưỡng tập trung: 10 tiết

- Tự bồi dưỡng: 0 tiết.

\* Thời gian: Bồi dưỡng trong năm học từ tháng 8/2024 – 4/2025.

***\* Đối tượng bồi dưỡng: Giáo viên***

\* Nội dung:

+ Nhiệm vụ trọng tâm trong cấp học mầm non.

+ Vận dụng bộ công cụ ELM nhằm phát triển kỹ năng đọc viết cho trẻ mầm non vùng DTTS theo chương trình GDMN nhằm đảm bảo bình đẳng giới.

+ Kiểm định chất lượng - Trường MN đạt chuẩn Quốc gia

+ Xây dựng mô hình giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non

+ Xây dựng Chương trình GDMN phù hợp với địa phương.

\* Hình thức: Tự bồi dưỡng, tập huấn, hội thảo, chuyên đề.

\* Thời lượng: 10 tiết

- Bồi dưỡng tập trung: 02 tiết

- Tự bồi dưỡng: 08 tiết.

\* Thời gian: Bồi dưỡng trong năm học từ tháng 8/2024 – 4/2025.

**3. Chương trình bồi dưỡng 3: (CTBD3) Module: 40 tiết**

***3.1. Dành cho Cán bộ Quản lý theo Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT***

**- QLMN 6**: Phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người CBQL cơ sở GDMN

**- QLMN 7**: Xây dựng chiến lược phát triển của cơ sở GDMN

***3.2. Dành cho giáo viên theo Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT***

**- GVMN 9**: **T**ổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em trong nhóm, lớp

**- GVMN 10**: Đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở GGMN

***3.3.Dành cho nhân viên: 120 tiết (Đã bồi dưỡng trong hè 25 tiết, còn 95 tiết bồi dưỡng trong năm học).***

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực công nghệ thông tin. (40 Tiết)

- Đổi mới công tác quản lí tài sản trong nhà trường (20Tiết)

- Công tác phát triển năng lực chuyên môn nghiệp vụ (35 Tiết)

***3.4. Đối tượng, phương thức, thời gian***

- Đối tượng: 100% CBQL, GV, NV nhà trường.

- Phương thức:

+ Bồi dưỡng tập trung đối với NDBD2.

+ Thực hành bồi dưỡng và tự bồi dưỡng thường xuyên, liên tục trong năm học 2024 – 2025 (NDBD1, NDBD3; *từ ngày 15/9/2024 đến 10/5/2025).*

***4. Bồi dưỡng theo chuyên đề (2 tháng/chuyên đề)***

- Chuyên đề bồi dưỡng nâng cao kiến thức về thức ăn và dinh dưỡng cho trẻ mầm non

- Ứng dụng CNTT trong giáo dục màm non

- Kỹ năng thiết kế và làm đồ chơi – đồ dùng dạy học theo hướng giáo dục tích hợp

- Phương pháp hình thành kỹ năng vận động cho trẻ mầm non

**5. Nội dung tự chọn bồi dưỡng trong năm học 2024 -2025**

- Ngoài các module được lựa chọn bồi dưỡng theo chương trình bồi dưỡng 3, cá nhân CBQL, GV, NV có thể tự lựa chọn các nội dung, vấn đề khác theo nhu cầu của cá nhân, của đơn vị để thực hiện hoạt động tự bồi dưỡng trong năm học 2024 – 2025.

**V. KẾ HOẠCH CỤ THỂ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | | **Đối tượng** | | **Nội dung** | | | **Phương thức tổ chức thực hiện** | | | **Hình thức học** | | | | **Dự kiến**  **Số tiết** | | | | **Ghi chú** |
| **NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC BỒI DƯỠNG TRONG HÈ 2024** | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **NỘI DUNG BỒI DƯỠNG 1: 40 tiết**  ***(Trong đó BD trong hè 25 tiết, bồi dưỡng trong năm học 15 tiết)*** | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Tháng 7+8/2024** | **CBQL,**  **Giáo viên, nhân viên** | | | CBQL, GV,NV xây dựng kế hoạch tự bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024 – 2025 | | | | - Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của cấp trên về nội dung BDTX năm học 2024– 2025.  - Căn cứ đề xuất nội dung bồi dưỡng của cán bộ quản lý, giáo viên và tình hình thực tế của nhà trường xây dựng KHBDTX của nhà trường.  - Triển khai kế hoạch BDTX của nhà trường đến toàn thể CBQL, GV,NV trong nhà trường. | | | |  | | |  |  | | |
| **Tháng 8/2024 - 4/2025** |  | | | **Nội dung bồi dưỡng 1: 15 tiết** | | | |  | | | |  | | |  |  | | |
|  | **CBQL**  **GV, NV** | | | - Tình hình Thế giới thời gian gần đây và đối sách của Việt Nam  - Tình hình KT-XH của đất nước, của tỉnh Lào Cai, huyện Bát Xát thời gian qua.  - Một số vấn đề trọng tâm trong bài viết “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng”, trong tác phẩm “Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại, mang đậm bản sắc “Cây tre Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.  - Chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024 về “Dám nghĩ; dám nói; dám làm; dám chịu trách nhiệm; dám đổi mới sáng tạo; dám đương đầu với khó khăn, thử thách; dám hành động vì lợi ích chung” | | | | - BGH tập huấn tập trung tại trường.  CBQL,GV,NV tự bồi dưỡng trong năm học. | | | | - Bồi dưỡng tập trung  - Tự bồi dưỡng | | | 10 tiết  05 tiết |  | | |
| **Tháng 8/2024- 4/2025** | | | **NỘI DUNG BỒI DƯỠNG 2: 10 tiết** | | | | | | | | | | | | | | | |
| **CBQL** | | + Triển khai các văn bản chỉ đạo của Ngành, những vấn đề mới trong GDMN.  + Nhiệm vụ trọng tâm trong cấp học mầm non.  + Phổ cập GDMN cho trẻ 4,5 tuổi  + Ứng dụng phương pháp giục STEM, STEAM theo quy trình 5 e và EDP  + Kiểm định chất lượng - Trường MN đạt chuẩn Quốc gia  + Xây dựng mô hình giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non | | | | - Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng tập huấn trực tiếp, trao đổi các nội dung. | - Bồi dưỡng tập trung. | | | | **10 tiết** | | | |  |
| **Tháng 8/2024- 4/2025** | | | **Giáo viên, nhân viên** | | + Nhiệm vụ trọng tâm trong cấp học mầm non.  + Vận dụng bộ công cụ ELM nhằm phát triển kỹ năng đọc viết cho trẻ mầm non vùng DTTS theo chương trình GDMN nhằm đảm bảo bình đẳng giới.  + Ứng dụng phương pháp giục STEM, STEAM theo quy trình 5 e và EDP  + Kiểm định chất lượng - Trường MN đạt chuẩn Quốc gia  + Xây dựng mô hình giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non - Xây dựng Chương trình GDMN phù hợp với địa phương. | | | | - Hiệu trưởng tập huấn triển khai tại trường  - Tự bồi dưỡng thông qua tài liệu, trên mạng intenet, đồng nghiệp... | - Bồi dưỡng tập trung.  - Cá nhân tự bồi dưỡng. | | | | - 02 tiết  - 08 tiết | | | |  |
| **NỘI DUNG BỒI DƯỠNG 3: 40 tiết** | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Tháng**  **10+11+12**  **/2024** | | | **CBQL** | **QLMN 6**: **Phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người CBQL cơ sở GDMN**  1. Tổng quan về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người CBQL trong cơ sở GDMN.  2. Các năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cần thiết của người CBQL cơ sở GDMN trong xu thế đổi mới.  3. Các biện pháp nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người CBQL cơ sở GDMN. | | - Phân tích được những yêu cầu về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người CBQL trong cơ sở GDMN.  - Vận dụng các kiến thức được trang bị so sánh các mức độ yêu cầu về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ trong bối cảnh đổi mới với các thời điểm giáo dục trước đó.  - Xác định được các biện pháp nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ bản thân và hỗ trợ CBQL trong cơ sở GDMN về phát triển chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ em. | | | | | | | Tự bồi dưỡng,  Bồi dưỡng tập trung tại trường | | 20  tiết | | |  |
| **Tháng 1+2+3**  **/2025** | | | **QLMN 7**  **Xây dựng chiến lược phát triển của cơ sở GDMN**  1. Ý nghĩa của việc xây dựng chiến lược phát triển của cơ sở GDMN.  2. Cách thức xây dựng chiến lược phát triển của cơ sở GDMN.  3. Các phương pháp dự báo trong quản trị nhà trường.  4. Xây dựng bản chiến lược phát triển dựa trên các phương pháp dự báo | | - Phân tích được sự cần thiết của chiến lược phát triển của cơ sở GDMN trong giai đoạn hiện nay.  - Vận dụng các kiến thức được trang bị đề xuất được bản phân tích vận dụng các phương pháp dự báo trong quản trị nhà trường đáp ứng đổi mới GDMN.  - Xây dựng được một bản chiến lược phát triển nhà trường và hỗ trợ CBQL cơ sở GDMN về tổ chức, xây dựng chiến lược phát triển nhà trường. | | | | | | | Tự bồi dưỡng  Bồi dưỡng tập trung tại trường | | 20  tiết | | |  |
| **Tháng**  **10 +11+12**  **/2024** | | | **GIÁO VIÊN** | **GVMN 9: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em trong nhóm, lớp**  1. Đặc điểm phát triển của trẻ em và những yêu cầu đặt ra đối với hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em trong nhóm, lớp.  2. Hướng dẫn tổ chức chế độ sinh hoạt trong nhóm, lớp.  3. Hướng dẫn theo dõi sức khỏe và giám sát sự phát triển của trẻ trong nhóm, lớp.  4. Hướng dẫn vệ sinh môi trường trong nhóm, lớp.  5. Hướng dẫn đánh giá tình trạng sức khỏe cho trẻ em trong nhóm, lớp. | | - Phân tích được yêu cầu đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em trong nhóm, lớp.  - Vận dụng kiến thức được trang bị vào tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em trong nhóm, lớp đáp ứng yêu cầu phát triển của trẻ em và điều kiện thực tiễn.  - Hỗ trợ đồng nghiệp trong tổ chức, thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em trong nhóm, lớp. | | | | | | | Tự bồi dưỡng  Bồi dưỡng trung tại trường | | 20 tiết | | |  |
| **Tháng**  **01+02+03/**  **2025** | | | **Mã modunle: GVMN 10**  **Đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở GGMN**  1. Các quy định về đảm bảo an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN.  2. Nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN và cách phòng tránh.  3. Quy trình xử lý khi xảy ra tình huống mất an toàn cho trẻ em (bao gồm cả các tình huống khẩn cấp).  4. Xử lí tình huống có liên quan. | | Phân tích được các yêu cầu, quy định về đảm bảo an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN  - Vận dụng các kiến thức được trang bị vào đánh giá mức độ đảm bảo an toàn cho trẻ em của cơ sở GDMN mình đang công tác xác định được hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế.  - Đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả phòng tránh và xử lí một số tình huống mất an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN. | | | | | | | Tự bồi dưỡng,  Bồi dưỡng trung tại trường | | 20 tiết | | |  |
| **ND BỒI DƯỠNG DÀNH CHO NHÂN VIÊN (99 tiết)** | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Tháng 9+10+11**  **/2024** | | - Bồi dưỡng nâng cao năng lực công nghệ thông tin. | | | | | - Tìm hiểu, áp dụng ứng dụng CNTT trong phần mềm dinh dưỡng trong quản lý hồ sơ nhà trường nhà trường. | | | | Tự bồi dưỡng | | | 40 tiết | | |  | |
| **Tháng 12/2024-01/2025** | | - Đổi mới công tác quản lí tài sản trong nhà trường | | | | | - Tìm hiểu quy định về quản lý tài sản trong nhà trường.  - Đưa ra các biện pháp để nâng cao chất lượng quản lý tài sản trong nhà trường. | | | | Tự bồi dưỡng | | | 20 tiết | | |  | |
| **Tháng**  **02+3**  **/2025** | | - Công tác phát triển năng lực chuyên môn nghiệp vụ | | | | | - Tìm hiểu, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ qua Internet, qua đồng nghiệp.  - Vận dụng kiến thứ đã tiếp thu vào trong công tác. | | | | Tự bồi dưỡng | | | 39 tiết | | |  | |
|  | |  | | | | |  | | | |  | | |  | | |  | |
| **BỒI DƯỠNG CHUYÊN ĐỀ CẤP TRƯỜNG**  **(nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ): 2 tháng/ chuyên đề** | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Tháng**  **9+10/**  **2024** | | **CBQL**  **GV** | | Chuyên đề bồi dưỡng nâng cao kiến thức về thức ăn và dinh dưỡng cho trẻ mầm non | | | - Cốt cán cấp trường tổ chức bồi dưỡng tập trung cho CBQL và GV trong nhà trường. | | | BD tập trung trong Sinh hoạt chuyên môn | | | |  | | | |  |
| **Tháng 11+12/**  **2024** | | **CBQL**  **GV** | | - Ứng dụng CNTT trong giáo dục màm non | | |
| **Tháng**  **01+2**  **/2025** | | **CBQL**  **GV** | | - Kỹ năng thiết kế và làm đồ chơi – đồ dùng dạy học theo hướng giáo dục tích hợp | | |
| **Tháng 3+4/**  **2025** | | **CBQL**  **GV** | | - Phương pháp hình thành kỹ năng vận động cho trẻ mầm non | | |

**VI. ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN KẾT QUẢ**

Thực hiện theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GD&ĐT về việc Thông tư ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên, cụ thể:

1. **Cách đánh giá**

- Cách đánh giá: Đánh giá qua 02 loại điểm - điểm kiểm tra lý thuyết (là trung bình cộng của điểm bài thu hoạch chính trị trong hè năm 2024 hoặc trong năm học 2024-2025) và điểm kiểm tra kiến thức chuyên môn (trong thời gian bồi dưỡng hè 2024 hoặc trong năm học 2024-2025) và điểm kiểm tra thực hành (là trung bình cộng của điểm các module theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên của cấp học mà CBQL, GV, NV tự bồi dưỡng, đã được nhà trường nghiệm thu trong năm học 2024-2025).

-Trong đó, mỗi con điểm được xác định theo thang điểm 10. Cụ thể:

**1. 1. Nội dung bồi dưỡng 1:** Điểm đánh giá bằng 01 bài kiểm tra (*bài thu hoạch*).

**1.2. Nội dung bồi dưỡng 2:** Điểm đánh giá là điểm:

- Điểm bài kiểm tra (hoặc bài thu hoạch) về những nội dung trong đợt bồi dưỡng.

- Điểm thực hiện chuyên cần (*Thông qua đánh giá ý thức kỷ luật, nề nếp học*

*tập, thái độ tham gia các hoạt động, trao đổi thảo luận về nội dung bồi dưỡng ...*). do cốt cán, phòng GD&ĐT đánh giá.

**1.3. Nội dung bồi dưỡng 3:**

Điểm đánh giá nội dung 3 được xác định là điểm trung bình công các module tự bồi dưỡng của CBQL, GV,NV do nhà trường, tổ chuyên môn nghiệm thu đánh giá.

- Tiếp thu kiến thức và kỹ năng quy định trong mục đích, nội dung chương trình, tài liệu bồi dưỡng thường xuyên (*5 điểm*).

- Vận dụng kiến thức bồi dưỡng thường xuyên vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động dạy học và giáo dục (*5 điểm*).

**2. Xếp loại, công nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên.**

- Xếp loại “Hoàn thành” nếu điểm kiểm tra lý thuyết và điểm kiểm tra thực hành đềuđạt từ 05 điểm trở lên.

- Xếp loại “Không hoàn thành” là những trường hợp còn lại.

- Các trường hợp còn lại được đánh giá không hoàn thành chương trình BDTX và phải tiếp tục bồi dưỡng trong năm học tiếp theo.

- Kết quả đánh giá bồi dưỡng được lưu vào hồ sơ của giáo viên, là căn cứ để đánh giá, xếp loại, sử dụng CBQL, GV, NV xét thi đua.

- Nhà trường tổng hợp và báo cáo kết quả các điểm kiểm tra lý thuyết, thực hành về Phòng GD&ĐT đối với từng CBQL, GV, NV theo năm học.

**VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- BGH nhà trường hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cá nhân năm học 2024-2025; duyệt kế hoạch của giáo viên xong trước 25/08/2024;

- Xây kế hoạch BDTX của đơn vị xong trước ngày 20/08/2024, báo cáo Phòng GD&ĐT (*01 bản*) ngày 20/9/2024.

- Chỉ đạo tổ chức, triển khai kế hoạch BDTX của đơn vị và cá nhân CBQL, giáo viên nghiêm túc, đúng quy định, đạt hiệu quả.

- Tổ chức áp dụng triệt để, hiệu quả các nội dung được bồi dưỡng vào công tác quản lý và giáo dục học sinh tại cơ sở; có kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm.

- Báo cáo quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch, tổng hợp kết quả bồi dưỡng của CBQL, giáo viên toàn trường về phòng GD&ĐT trước 10/5/2025, báo cáo đột xuất nếu cấp trên yêu cầu.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá xếp loại kết quả BDTX cho cán bộ quản lý, giáo viên nghiêm túc, khách quan, công bằng, đúng theo năng lực trên cơ sở đó phân xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên và đánh giá nhà trường cuối năm học.

- Cán bộ quản lý, giáo viên xây dựng kế hoạch học tập cá nhân và được Ban giám hiệu nhà trường phê duyệt. Nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX, có sổ tay học tập, ghi chép đầy đủ và có minh chứng các bài học tập trung theo nhóm và các nội dung tự học tập của cá nhân.

- Vận dụng có hiệu quả các nội dung đó học tập được vào các hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ tại các nhóm lớp phù hợp với các điều kiện thực tế của lớp học.

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên năm học 2024-2025 của trường Mầm non Mường Vi. Ban giám hiệu yêu cầu các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên nghiêm túc triển khai thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - PGD&ĐT Bát Xát (b/c);  - BGH, TTCM, GV, NV (t/h);  - Lưu VT- CM; | **KT. HIỆU TRƯỞNG**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  **Phạm Thị Thùy Linh** |